

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

mark ghmz mark ghmz
NTMLan Nguyễn Phương NTMLan Nguyễn Phương

Số SV có mặt: *11*
Số bài thi: *11*
Số tờ giấy thi: *11*

Môn học : [22825106] - PLC (CCQ2414C)
CBGD: Nguyễn Thị Mai Lan (280032)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124140073	Chu Gia	Huy	19/09/2006	CCQ2414C		<i>Huy</i>	<i>7,2</i>	<i>8,0</i>	<i>7,7</i>
2	2124140086	Phan Gia	Kiệt	08/08/2005	CCQ2414C		<i>Kiệt</i>	<i>8,0</i>	<i>7,0</i>	<i>7,4</i>
3	2124140082	Trương Tuấn	Kiệt	04/09/2006	CCQ2414C		<i>Kiệt</i>	<i>4,0</i>	<i>7,0</i>	<i>5,8</i>
4	2124140079	Trịnh Ngọc	Lương	07/07/2006	CCQ2414C					
5	2124140072	Nguyễn Doãn Thanh	Nguyễn	23/05/2006	CCQ2414C		<i>T</i>	<i>6,7</i>	<i>8,0</i>	<i>7,5</i>
6	2124140085	Trịnh Thị Thảo	Nguyễn	27/06/2005	CCQ2414C		<i>NTJ</i>	<i>6,3</i>	<i>7,0</i>	<i>6,7</i>
7	2124140131	Phan Hữu	Phú	06/08/2006	CCQ2414C		<i>Phu</i>	<i>4,0</i>	<i>5,0</i>	<i>4,6</i>
8	2124140077	Lưu Nhật	Tân	30/10/2006	CCQ2414C		<i>TAN</i>	<i>6,2</i>	<i>6,0</i>	<i>6,1</i>
9	2124140098	Mai Cường	Thịnh	19/02/2006	CCQ2414C		<i>Thinh</i>	<i>6,7</i>	<i>8,0</i>	<i>7,5</i>
10	2124140106	Nguyễn Gia	Thịnh	14/08/2005	CCQ2414C					
11	2124140088	Ngô Trần Thiện	Thy	06/10/2004	CCQ2414C		<i>thy</i>	<i>5,0</i>	<i>4,0</i>	<i>4,4</i>
12	2124140083	Trần Sơn	Tùng	15/07/2006	CCQ2414C		<i>Son</i>	<i>5,8</i>	<i>5,0</i>	<i>5,3</i>
13	2122140039	Nguyễn Hữu	Tỷ	18/05/2004	CCQ2214B		<i>Ty</i>	<i>5,8</i>	<i>7,0</i>	<i>6,5</i>

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

mach *gmr* *mach* *gmr*
NTMLan *NgTrPhuong* *NTMLan* *NgTrPhuong*

Số SV có mặt: *16*..
Số bài thi:*16*..
Số tờ giấy thi: *16*..

Môn học : [22825101] - PLC (CCQ2414A)
CBGD: Nguyễn Thị Mai Lan (280032)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124140023	Nguyễn Quốc	Bảo	01/09/2006	CCQ2414A		<i>Quoc Bao</i>	7,3	8,0	7,7
2	2124140013	Nguyễn Hậu	Cảnh	09/06/2006	CCQ2414A		<i>Hau Canh</i>	7,5	8,0	7,8
3	2124140018	Lê Đình	Duẩn	29/05/2006	CCQ2414A		<i>Le Dinh</i>	4,5	4,0	4,2
4	2124140126	Nguyễn Đồng Minh	Đức	22/08/2006	CCQ2414A		<i>Do Minh</i>	4,2	5,0	4,7
5	2124140020	Vũ Tiến	Dũng	21/03/2006	CCQ2414A		<i>Vu Tien</i>	7,2	6,0	6,5
6	2124140011	Bùi Đức	Duy	08/06/2006	CCQ2414A		<i>Bui Duc</i>	4,8	5,5	5,2
7	2124140003	Nguyễn Đức	Duy	16/11/2001	CCQ2414A		<i>Nguyen Duc</i>	7,8	8,0	7,9
8	2124140002	Trần Thiện	Hoàng	10/08/2006	CCQ2414A		<i>Tran Thien</i>	5,7	5,0	5,3
9	2124140031	Hoàng Phi	Hùng	03/07/2006	CCQ2414A		<i>Hoang Phi</i>	1,8	4,0	3,1
10	2124140016	Huỳnh Anh	Huy	17/09/2006	CCQ2414A		<i>Huy Anh</i>	4,0	4,0	4,0
11	2124140015	Trần Bảo	Khanh	05/05/2006	CCQ2414A		<i>Tran Bao</i>	3,5	6,0	5,0
12	2124140032	Phạm Bá	Kiên	05/01/2006	CCQ2414A		<i>Pham Ba</i>	7,8	4,0	5,5
13	2124140029	Dương Nhã	Linh	10/09/2006	CCQ2414A		<i>Duong Nha</i>	6,0	7,0	6,6
14	2124140014	Tổng Nghĩa	Minh	09/07/2006	CCQ2414A		<i>Tong Nghia</i>	5,3	8,0	6,9
15	2124140004	Nguyễn Trường	Ngoan	01/11/2006	CCQ2414A		<i>Nguyen Truong</i>	8,7	9,0	8,9
16	2124140025	Phùng Hải	Nguyễn	22/04/2006	CCQ2414A		<i>Phung Hai</i>	8,2	8,0	8,1